

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định mức giá cụ thể đối với dịch vụ xe ra, vào bến xe ô tô
trên địa bàn tỉnh Kon Tum**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm
2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm
pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

Căn cứ Luật Giá ngày 20 tháng 6 năm 2012;

*Căn cứ Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của
Chính phủ về việc quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật
giá; Nghị định số 149/2016/NĐ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ
sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng
11 năm 2013 của Chính phủ;*

*Căn cứ Thông tư số 25/2014/TT-BTC ngày 17 tháng 02 năm 2014 của Bộ
trưởng Bộ Tài chính quy định phương pháp định giá chung đối với hàng hóa, dịch vụ;*

*Căn cứ Thông tư số 56/2014/TT-BTC ngày 28 tháng 4 năm 2014 của Bộ
trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày
14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ về việc quy định chi tiết và hướng dẫn thi
hành một số điều của Luật Giá; Thông tư số 233/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 11
năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về sửa đổi bổ sung một số điều của Thông
tư số 56/2014/TT-BTC ngày 28 tháng 4 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài chính;*

*Căn cứ Thông tư liên tịch số 152/2014/TTLT-BTC-BGTVT ngày 15 tháng 10
năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài chính và Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng
dẫn thực hiện giá cước vận tải bằng xe ô tô và giá dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 287/TTr-STC ngày
23 tháng 01 năm 2024.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định:

1. Mức giá cụ thể đối với dịch vụ xe ra, vào bến xe ô tô trên địa bàn tỉnh
Kon Tum.

2. Nguyên tắc thu, đối tượng thu tiền dịch vụ xe ra, vào bến xe ô tô trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Đơn vị kinh doanh vận tải sử dụng dịch vụ xe ra, vào bến xe ô tô, gồm: Doanh nghiệp, hợp tác xã và hộ kinh doanh.

2. Đơn vị quản lý, kinh doanh, khai thác bến xe ô tô.

3. Cơ quan quản lý nhà nước và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 3. Mức giá cụ thể đối với dịch vụ xe ra, vào bến xe ô tô

Mức giá cụ thể đối với dịch vụ xe ra, vào bến xe ô tô trên địa bàn tỉnh Kon Tum được quy định chi tiết tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định này.

Điều 4. Nguyên tắc thu, đối tượng thu

1. Nguyên tắc thu:

a) Mức giá cụ thể dịch vụ xe ra, vào bến xe ô tô tại Quyết định này đã bao gồm thuế giá trị gia tăng;

b) Ô tô khách (là ô tô quy định tại khoản 3.26 Điều 3 của Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về báo hiệu đường bộ: QCVN 41:2019/BGTVT được ban hành kèm theo Thông tư số 54/2019/TT-BGTVT ngày 31 tháng 12 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải) tính theo số ghế xe (chỗ ngồi), số giường nằm, giường phòng (chỗ nằm) được ghi trong Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ của xe;

c) Ô tô tải, máy kéo (là các loại xe được quy định tại khoản 3.25 và 3.30 Điều 3 của Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về báo hiệu đường bộ: QCVN 41:2019/BGTVT ban hành kèm theo Thông tư số 54/2019/TT-BGTVT ngày 31 tháng 12 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải) vào bến bốc, xếp, dỡ hàng hóa tính theo khối lượng hàng chuyên chở ghi trong Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường của phương tiện.

2. Đối tượng thu: xe ô tô ra, vào, ghé bến để đón, trả hành khách, bốc, xếp, dỡ hàng hóa.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Sở Tài chính

a) Phối hợp với Sở Giao thông vận tải và các cơ quan liên quan kiểm tra việc thực hiện và xử lý các trường hợp vi phạm pháp luật về giá đối với dịch vụ xe ra, vào bến xe ô tô quy định tại Quyết định này.

b) Khi có biến động giá trên thị trường và theo yêu cầu của đơn vị kinh doanh, khai thác bến xe, giao Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Sở Giao thông vận tải và các cơ quan, tổ chức có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định điều chỉnh mức giá dịch vụ xe ra, vào bến xe ô tô theo quy định pháp luật.

2. Sở Giao thông vận tải trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình triển khai, hướng dẫn thực hiện Quyết định này.

3. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chỉ đạo các cơ quan chức năng kiểm tra việc niêm yết giá, giám sát việc thực hiện thu giá dịch vụ xe ra, vào bến xe ô tô của đơn vị quản lý, kinh doanh, khai thác bến xe ô tô theo Quyết định này và các quy định pháp luật khác có liên quan.

4. Các đơn vị kinh doanh vận tải sử dụng dịch vụ xe ra, vào bến xe ô tô thực hiện mức giá cụ thể dịch vụ xe ra, vào bến xe ô tô với các đơn vị quản lý, kinh doanh, khai thác bến xe ô tô theo Quyết định này.

5. Các đơn vị quản lý, kinh doanh, khai thác bến xe ô tô thực hiện niêm yết giá, công khai thông tin về giá và thu đúng giá niêm yết theo quy định pháp luật về giá.

Điều 6. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 10 tháng 02 năm 2024.

2. Quyết định này thay thế Quyết định số 28/2016/QĐ-UBND ngày 22 tháng 6 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về việc quy định giá dịch vụ xe ra, vào bến xe ô tô trên địa bàn tỉnh.

3. Sau khi Luật Giá năm 2023 có hiệu lực thi hành, Sở Tài chính có trách nhiệm chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện theo đúng quy định Luật Giá năm 2023.

4. Giám đốc các Sở: Tài chính, Giao thông vận tải; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và tổ chức, cá nhân khác có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 6;
- Văn phòng Chính phủ (b/c);
- Vụ pháp chế - Bộ Tài chính (b/c);
- Vụ pháp chế - Bộ Giao thông vận tải (b/c);
- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp (b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Báo Kon Tum;
- Đài phát thanh - Truyền hình tỉnh;
- Phòng Văn thư - Lưu trữ, Sở Nội vụ;
- Công báo tỉnh;
- VP UBND tỉnh: CVP, các PCVP;
- Trung tâm Phục vụ hành chính công;
- Lưu: VT, KTTH.TTL.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Lê Ngọc Tuấn